

Giao dịch trong vùng 1.330 – 1.350 điểm

Chuyên viên phân tích
Nghiêm Phú Cường

cuong.nghiempfu@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)

Published on TradingView.com, Feb 18, 2025 09:59 UTC



TradingView

Nhận định thị trường

Phái sinh không thể vượt được vùng cản mạnh 1.240 – 1.250 điểm khi thị trường cơ sở kiểm nghiệm vùng 1.280 không thành công, chốt phiên tăng 3,6 điểm lên 1.338,9 điểm. Thanh khoản giao dịch tăng hơn 50% so với phiên cuối tuần khi mức độ biến động 17 điểm trong phiên lớn tạo điều kiện tốt để trading. Khối ngoại bán ròng kỳ hạn tháng 2 nhưng lại mua ròng kỳ hạn tháng 3, tính trung cả 2 kỳ hạn bán ròng hơn 300 hợp đồng.

Trên thị trường cơ sở nhiều nhóm ngành, mã tăng nóng đã có hiện tượng chốt lời, phái sinh sẽ chịu rung lắc giằng co theo. Chiến lược giao dịch LONG tại vùng 1.330 – 1.335, cắt lỗ khi giảm qua 1.328 điểm. Chiến lược giao dịch SHORT tại vùng cản 1.345 – 1.350 điểm, cắt lỗ khi vượt qua 1.352 điểm.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	LONG	SHORT
Hỗ trợ	1.330 - 1.335	1.345 - 1.350
Kháng cự	1.345 - 1.350	1.330 - 1.335

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Trên thị trường cơ sở nhiều nhóm ngành, mã tăng nóng đã có hiện tượng chốt lời, phái sinh sẽ chịu rung lắc giằng co theo. Chiến lược giao dịch LONG tại vùng 1.330 – 1.335, cắt lỗ khi giảm qua 1.328 điểm. Chiến lược giao dịch SHORT tại vùng cản 1.345 – 1.350 điểm, cắt lỗ khi vượt qua 1.352 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	LONG tại các nhịp điều chỉnh với kỳ vọng phái sinh tăng điểm tới vùng 1.360 điểm.

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg. %
Vn-Index	1.278,14	5,42	0,43%
VN30	1.337,39	3,38	0,25%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	44.546,08	-165,35	-0,37%
S&P500	6.114,63	-0,44	-0,01%
S&P 500 VIX	15,66	0,29	1,89%
Nikkei 225	39.316,00	111,50	0,28%
Kospi	2.626,81	16,39	0,63%
Shanghai	3.324,49	-31,34	-0,93%
Hang Seng	22.976,81	360,58	1,59%
FTSE 100	8.767,22	-0,79	-0,01%
DAX	22.744,25	-53,46	-0,23%
CAC 40	8.178,29	-10,84	-0,13%

Thị trường hàng hóa

Vàng	2.924,99	24,29	0,84%
Dầu WTI	71,63	0,92	1,30%
Dầu Brent	75,61	0,39	0,52%

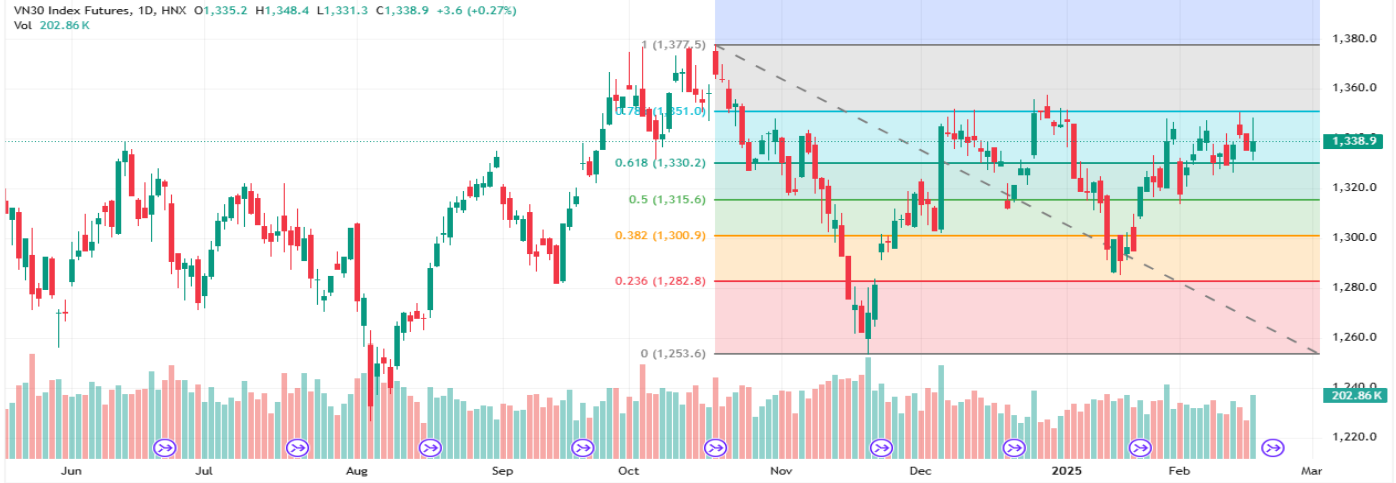
HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
VN30F2502	1.338,9	3,60	1,51
VN30F2503	1.343,8	3,80	6,41
VN30F2506	1.344,7	-0,20	7,31
VN30F2509	1.350,6	4,80	13,21

Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)

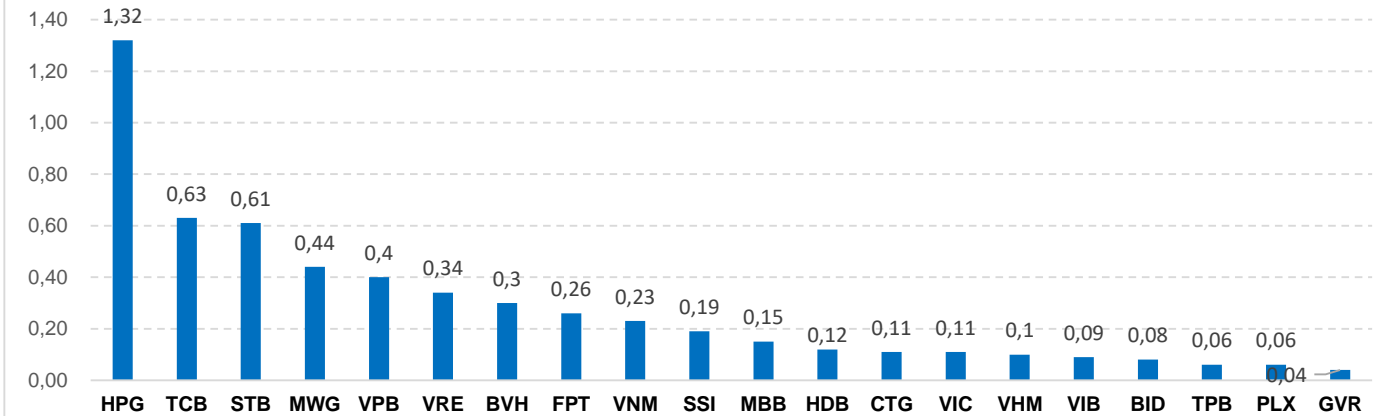
Published on TradingView.com, Feb 18, 2025 10:02 UTC



TradingView

Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1.337,39	3,38		
VN30F2502	20/02/2025	2	202.864	34.136	1.338,9	3,6	1337,44	-1,46
VN30F2503	20/03/2025	30	6.888	5.006	1.343,8	3,8	1338,76	-5,04
VN30F2506	19/06/2025	121	79	747	1.344,7	-0,2	1343,08	-1,62
VN30F2509	18/09/2025	212	41	277	1.350,6	4,8	1347,41	-3,19

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)



Tuyên bố miễn trách nhiệm:

Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.